

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2024/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý và khai thác hồ Tây

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi,
bổ sung một số Điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa
ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 26 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012; Nghị định số
02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 1202/TB-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kết luận của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy định quản lý và khai thác hồ Tây;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 183/TTr-SXD(HT) ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc ban hành Quy định về quản lý và khai thác hồ Tây, các Văn bản số 6900/SXD-HT ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc hoàn chỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý và khai thác hồ Tây, số 8157/SXD-HT ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc tổng hợp ý kiến Sở Giao thông vận tải và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý và khai thác hồ Tây, số 10909/SXD-HT ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc hoàn chỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý và khai thác hồ Tây theo Thông báo số 1202/TB-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý và khai thác hồ Tây.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường xung quanh hồ Tây và các tổ chức, cá nhân, chủ đầu tư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quản lý và khai thác hồ Tây

(Kèm theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND

ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về nội dung quản lý môi trường nước, môi trường không khí và các chất thải, nước thải, rác thải; hệ thống hạ tầng; quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh khác; hoạt động kinh doanh dịch vụ và ăn uống; hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và vui chơi giải trí; bến thuyền, tuyến du lịch thủy; hoạt động của các phương tiện thủy và cứu hộ trên hồ Tây; nguồn kinh phí phục vụ cho hoạt động quản lý, bảo vệ cảnh quan, khai thác bền vững hồ Tây.

2. Phạm vi quản lý và khai thác hồ Tây trong Quy định này được giới hạn từ mép tiếp giáp ngoài cùng hè của các tuyến đường, phố xung quanh hồ Tây và các công trình liền kề trở vào hồ (Có bản vẽ ranh giới phạm vi quản lý kèm theo).

3. Những nội dung khác liên quan đến quản lý hồ Tây không có trong quy định này thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, khi tham gia các hoạt động trong phạm vi quản lý hồ Tây phải chấp hành các nội dung của Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, một số từ ngữ chuyên ngành được hiểu như sau:

1. “*Khu vực quản lý hồ Tây*” là khu vực được giới hạn như sau: đối với tuyến đường cấp khu vực xung quanh hồ (bao gồm các đường Thanh Niên, Lạc Long Quân), giới hạn từ mép tiếp giáp giữa lòng đường và hè đường phía hồ trở vào hồ; đối với các tuyến đường, phố xung quanh hồ còn lại, giới hạn từ mép tiếp giáp ngoài cùng hè và các công trình liền kề trở vào hồ.

2. “*Nước thải khu vực quản lý hồ Tây*” là chất thải ở thể lỏng được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt và các hoạt động khác, có khả năng làm ô nhiễm, ảnh hưởng tới môi trường nước, không khí khu vực hồ.

3. “*Lòng hồ*” là vùng chứa nước kể từ đỉnh kè trở xuống đáy hồ.

4. “*Hệ thống hạ tầng xung quanh hồ*” bao gồm hè, đường, kè, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ, hệ thống cấp nước, thoát nước, công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị, chiếu sáng và công trình phụ trợ khác (không bao gồm các công trình hạ tầng kỹ thuật liên thông trên các tuyến đường từ cấp khu vực).

5. “*Hệ sinh thái hồ Tây*” là hệ quần thể sinh vật trong khu vực địa lý của hồ Tây cùng tồn tại, phát triển và có tác động qua lại với nhau.

6. “*Không gian mặt hồ*” là khoảng không gian phía trên mặt nước hồ có chiều cao liên quan đến phạm vi quản lý quy hoạch xây dựng, giao thông, dịch vụ vui chơi giải trí, du lịch và các hoạt động thể thao trên hồ.

7. “*Hè*” (hay vỉa hè, hè phố): Là bộ phận của đường đô thị, phục vụ chủ yếu cho người đi bộ và kết hợp là nơi bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến.

8. “*Bến thuyền*”: Là bến thủy nội địa chuyên phục vụ vận tải khách du lịch; phục vụ các hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ; phục vụ các hoạt động kiểm tra, tìm kiếm cứu nạn ... trên hồ Tây.

9. “*Tuyến du lịch thủy*”: Là đường thủy nội địa trên hồ Tây được tổ chức quản lý, khai thác giao thông vận tải và các hoạt động khác trên hồ Tây theo quy định.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và phối hợp

1. Việc quản lý, khai thác hồ Tây phải đảm bảo phát triển bền vững phục vụ cho lợi ích cộng đồng; mọi hoạt động liên quan đến việc quản lý hồ Tây phải tuân theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định hiện hành, gắn với bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan và bảo đảm điều hòa hệ thống thoát nước Thành phố.

2. Bảo vệ môi trường hồ Tây phải gắn với bảo vệ môi trường trong khu vực. Mọi hoạt động quản lý, khai thác phải thường xuyên lấy phòng ngừa, ngăn chặn là chính, kết hợp với khắc phục ô nhiễm, suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường.

3. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ là đầu mối quản lý toàn diện, tập trung, thống nhất và phối hợp với các Sở, ngành Thành phố thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Quy định này.

4. Quan hệ phối hợp quản lý giữa Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ và các Sở, ngành Thành phố, đơn vị liên quan được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên, đảm bảo mục đích phục vụ cho lợi ích cộng đồng, giữ gìn cảnh quan khu vực, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự; tránh hình thức, chồng chéo cản trở hoạt động bình thường của mỗi bên.

5. Các Sở, ngành Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước, có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc quản lý và khai thác hồ Tây.

6. Tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm, suy thoái môi trường hồ Tây, xây dựng công trình trái phép ..., có trách nhiệm khắc phục, bồi thường thiệt hại và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ

Điều 5. Quản lý môi trường nước

1. Quản lý nước thải khu vực quản lý hồ Tây

a) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ thường xuyên tổ chức điều tra, thống kê, đánh giá và có giải pháp kiểm soát nguồn nước thải trong khu vực quản lý hồ Tây.

b) Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có trách nhiệm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn theo quy định trước khi xả vào hệ thống thu gom nước thải xung quanh hồ.

c) Các cơ sở dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí trên mặt hồ phải thu gom xử lý và xả nước thải đúng nơi quy định.

d) Không được xả nước thải, rác thải trực tiếp xuống hồ, xuống hệ thống thoát nước, ra hè, lòng đường, khu vực vườn hoa, thảm cỏ và nơi công cộng.

e) Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thu gom nước thải xung quanh hồ Tây và Nhà máy xử lý nước thải hồ Tây chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường ở Trung ương và địa phương. Kết nối kết quả quan trắc tự động, liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng địa phương nếu có sự cố, bất thường của hệ thống xử lý nước thải. Xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đồng thời, tổ chức diễn tập hàng năm theo phương án được phê duyệt. Có trách nhiệm định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ hàng tháng, quý và năm về kết quả công tác vận hành, đầu nổi thoát nước và kết quả xử lý nước thải theo quy định.

2. Quản lý chất lượng nước hồ

Hàng năm, Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ bố trí kinh phí, giao nhiệm vụ cho đơn vị có chức năng thường xuyên thực hiện việc quan trắc, kiểm tra chất lượng nước hồ, xác định nguyên nhân tác động có thể gây ô nhiễm nước hồ để xử lý theo quy định.

Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm liên hệ và phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường để triển khai thực hiện việc thiết lập, xây dựng mạng lưới và chương trình quan trắc tự động, để đảm bảo việc truyền tải số liệu quan trắc liên tục theo quy định.

3. Quản lý mực nước và vệ sinh mặt hồ

a) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm thực hiện thường xuyên công tác duy trì vệ sinh mặt nước hồ;

b) Sở Xây dựng và các đơn vị được giao quản lý mực nước, vận hành cửa điều tiết và hệ thống thoát nước xung quanh hồ theo phân cấp có trách nhiệm thực hiện quản lý, vận hành mực nước hồ, hệ thống thoát nước theo đúng các quy định được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành để đảm bảo công tác thoát nước chung của thành phố.

Điều 6. Quản lý môi trường không khí và các chất thải, rác thải

1. Mọi tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải thực hiện các biện pháp xử lý bụi, khí thải, tiếng ồn đạt tiêu chuẩn môi trường và giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Các tổ chức, cá nhân phát tán các khí thải, độc hại, gây khói, bụi, tiếng ồn và các tác nhân gây ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe, sinh hoạt của cộng đồng dân cư xung quanh bị xử lý theo quy định hiện hành.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu vực quản lý hồ Tây phải đảm bảo công tác vệ sinh môi trường theo quy định; Bố trí điểm thu gom và ký hợp đồng thu gom, vận chuyển chất thải rắn với đơn vị có chức năng. Các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình ở khu vực quản lý hồ Tây có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, thực hiện phân loại rác, đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cá nhân không được xả chất thải, rác thải, phân hữu cơ xuống hồ, xuống hệ thống thoát nước, ra hè, lòng đường, khu vực vườn hoa, thảm cỏ và nơi công cộng. Việc xả chất thải, rác thải ... xuống hồ bị xử lý theo quy định hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm quản lý môi trường không khí và các chất thải, rác thải; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

Điều 7. Quản lý hệ thống hạ tầng

1. Mọi tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động trong khu vực quản lý hồ Tây có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ. Việc khai thác, sử dụng hè, lòng đường, đường dạo, thảm cỏ làm bãi đỗ xe, trông giữ xe và hoạt động kinh doanh, dịch vụ phải tuân thủ theo các quy định hiện hành.

2. Việc lắp đặt các đường dây, cáp, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị trong phạm vi quản lý hồ Tây phải thực hiện theo đúng Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị và cải tạo, sắp xếp lại các đường dây, cáp đi nổi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ tổ chức cấp phép sử dụng tạm thời một số điểm hè, đường để trông giữ ô tô, xe đạp, xe máy theo Quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn Thành phố.

4. Việc quản lý, đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống hạ tầng xung quanh hồ.

a) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ tổ chức thực hiện đầu tư, quản lý sau đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ với các nội dung: Quản lý, chống lấn chiếm lòng hồ; Đầu tư, quản lý sau đầu tư hè, lòng đường (trừ quản lý tổ chức giao thông), kè, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ, lan can, chiếu sáng, vệ sinh môi trường khu vực quản lý hồ Tây; Tổ chức nạo vét bùn lòng hồ để cải thiện chất lượng nước hồ.

b) Đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật khác trong phạm vi quản lý hồ Tây, Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ phối hợp với Sở, ngành Thành phố có liên quan để tổ chức thực hiện theo quy định.

c) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, rà soát hệ thống thoát nước, thu gom nước thải xung quanh hồ, phát hiện và có biện pháp khắc phục khi có sự cố nước thải xâm nhập vào hồ Tây thông qua đường thoát nước mặt.

d) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm quản lý các đơn vị duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật do Ủy ban nhân dân quận quản lý trên phạm vi quản lý hồ Tây, thực hiện quản lý, duy trì theo đúng quy trình kỹ thuật chuyên ngành và các quy định hiện hành.

Điều 8. Quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc

1. Việc đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa các công trình và tu bổ, phục hồi các công trình di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng di tích trong khu vực quản lý hồ Tây phải tuân thủ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý tu bổ di tích lịch sử - văn hóa, quản lý trật tự xây dựng hiện hành, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường.

2. Các hoạt động quảng cáo, lắp đặt biển hiệu trong khu vực phải tuân theo quy định hiện hành và phù hợp với cảnh quan khu vực hồ.

3. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

Điều 9. Quản lý hoạt động thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh khác

1. Việc nuôi trồng, khai thác thủy sản trong hồ đảm bảo cân bằng môi trường hệ sinh thái hồ, không gây ô nhiễm môi trường nước hồ; không phục vụ kinh doanh; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ chủ trì tổ chức quản lý môi trường và dịch bệnh thủy sản; bảo vệ nguồn lợi thủy sản hồ Tây; tổ chức điều tra, đánh giá thường xuyên về nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh khác trong hồ.

3. Sử dụng thuốc thú y, hóa chất, sản phẩm xử lý môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Không được thả động vật, thực vật ngoại lai xâm hại và có nguy cơ xâm hại theo quy định. Các tổ chức, cá nhân trước khi thả động vật, thực vật xuống hồ phải thông tin tới cơ quan quản lý thủy sản của địa phương hoặc chính quyền địa phương để được hướng dẫn và giám sát hoạt động theo quy định.

Điều 10. Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ và ăn uống

1. Mọi tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động kinh doanh dịch vụ và ăn uống trong khu vực quản lý hồ Tây phải có giấy phép hoạt động của cơ quan chức năng theo đúng quy định.

2. Kinh doanh dịch vụ ăn uống trong phạm vi khu vực quản lý hồ Tây phải đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự ... tuân theo quy định này và các quy định hiện hành của Thành phố.

3. Niêm yết công khai theo quy định tên, giá bán các loại hàng hóa; không bán hàng giả, hàng cấm, hàng không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ; bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đúng với giá niêm yết và giá do các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

4. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ có trách nhiệm quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ và ăn uống; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.

Điều 11. Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và vui chơi giải trí

1. Mọi tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động kinh doanh dịch vụ, văn hóa, thể thao, du lịch và vui chơi giải trí trong khu vực quản lý hồ Tây phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép bằng văn bản theo đúng quy định của pháp luật.

a) Hoạt động kinh doanh dịch vụ nơi công cộng trong khu vực quản lý hồ Tây phải đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị, đảm bảo an ninh trật tự khu vực và các quy định pháp luật hiện hành;

b) Việc sử dụng không gian mặt hồ phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và vui chơi giải trí (thuộc danh mục kèm theo Quy định này) phải được Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ cấp phép hoạt động;

c) Niêm yết công khai theo quy định tên, giá dịch vụ; cung ứng dịch vụ đúng với giá niêm yết và giá do các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

2. Hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng

a) Có văn bản thông báo và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý cho phép tổ chức, đồng thời phải gửi thông báo cho Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ;

b) Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia các hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng phải chịu trách nhiệm về nội dung, thực hiện các quy định về nếp sống văn minh, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống cháy nổ; thiên tai, không gây trở ngại đến các hoạt động khác trên hồ Tây.

3. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ tổ chức, thực hiện các nội dung sau:

a) Thông nhất với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch danh mục các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí được phép hoạt động trên hồ với nguyên tắc không làm ô nhiễm môi trường hồ Tây, đảm bảo an toàn và phù hợp với cảnh quan;

b) Quản lý, cấp phép các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và những lễ hội truyền thống trong khu vực quản lý hồ Tây (thuộc danh mục kèm theo Quy định này);

c) Quản lý bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa trong phạm vi quản lý hồ Tây.

Điều 12. Quản lý bến thuyền, tuyến du lịch thủy, hoạt động của các phương tiện thủy và cứu hộ trên hồ Tây

1. Quản lý bến thuyền, tuyến du lịch thủy.

Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ tổ chức thực hiện đầu tư, quản lý sau đầu tư đối với các bến thuyền và tuyến du lịch thủy trong phạm vi quản lý hồ Tây được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quản lý hoạt động của phương tiện thủy nội địa

a) Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ quản lý hoạt động của các phương tiện thủy nội địa trên hồ Tây;

b) Các tổ chức, cá nhân có phương tiện giao thông đường thủy nội địa trên hồ Tây phải tuân thủ các quy định hiện hành về điều kiện hoạt động của phương tiện, đăng ký, đăng kiểm, phòng cháy, chữa cháy và hoạt động đúng luồng, tuyến thủy nội địa trên hồ Tây theo quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

c) Các tàu, thuyền hoạt động kinh doanh, dịch vụ trên hồ Tây hoạt động đúng điểm du lịch, neo đậu, đón trả khách đúng bến đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố, được Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ cấp phép (trừ trường hợp khẩn cấp có thể nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của người dân) và thực hiện các quy định pháp luật khác có liên quan;

d) Có trang thiết bị để thu gom, chứa đựng chất thải (nước thải, rác thải) đạt tiêu chuẩn trên phương tiện trước khi đưa về bến xử lý theo đúng quy định. Các phương tiện thủy trên hồ Tây phải xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu và sự cố môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (trước khi cấp phép lưu hành, neo đậu phương tiện trên lòng hồ);

e) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến xử lý tài sản chìm đắm trên hồ phải chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về xử lý tài sản chìm đắm trên luồng, tuyến thủy nội địa trên hồ Tây; chịu trách nhiệm khắc phục ô nhiễm, sự cố môi trường do đơn vị gây ra.

3. Quản lý hoạt động cứu hộ trên hồ

Các tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động khai thác, du lịch, dịch vụ giải trí, văn hóa, thể thao trên hồ phải lập phương án tổ chức cứu hộ được cơ quan quản lý chuyên ngành phê duyệt theo quy định và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động cứu hộ, đảm bảo an toàn trong thời gian hoạt động khai thác, kinh doanh. Trường hợp không đảm bảo yêu cầu về an toàn, cứu hộ, cơ sở kinh doanh phải tạm dừng hoạt động và bị thu hồi giấy phép kinh doanh, giấy phép hoạt động của phương tiện.

Điều 13. Nguồn kinh phí phục vụ cho hoạt động quản lý, bảo vệ cảnh quan, khai thác bền vững hồ Tây

1. Nguồn kinh phí

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Nguồn thu từ phí, lệ phí và thu giá dịch vụ theo các quy định hiện hành;
- c) Nguồn tài trợ, đóng góp của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- d) Nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp tài chính, vật chất và tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ cảnh quan, khai thác bền vững hồ Tây đảm bảo theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí, tiếp nhận cơ sở vật chất cho hoạt động quản lý, bảo vệ cảnh quan, khai thác bền vững hồ Tây bảo đảm đúng mục tiêu, hiệu quả và đúng quy định.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ

1. Là đầu mối quản lý toàn diện khu vực hồ Tây trên các lĩnh vực:

- a) Quy hoạch, quản lý theo quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy hoạch, trừ các khu vực có tính chất quan trọng, liên quan ranh giới địa bàn hai quận trở lên;
- b) Quản lý an ninh trật tự, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường trong khu vực;
- c) Quản lý mặt nước hồ, quản lý hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ bao gồm: lòng hồ, nạo vét lòng hồ; đảm bảo vệ sinh mặt nước; công tác chống, lấn chiếm lòng hồ; hè, lòng đường, kè, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ, lan can, chiếu sang;
- d) Quản lý các bến thuyền và tuyến du lịch thủy, hoạt động của các phương tiện thủy trên hồ;
- e) Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và vui chơi giải trí; quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ và ăn uống;
- f) Quản lý di tích lịch sử - văn hóa theo phân cấp;
- g) Quản lý hoạt động thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh vật khác trong khu vực;

h) Quản lý, giám sát, đánh giá diễn biến chất lượng nước hồ Tây, kiểm soát nguồn thải vào hồ Tây; chủ động thực hiện các phương án phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố trên hồ Tây, báo cáo cấp có thẩm quyền và cơ quan chuyên môn khi có xảy ra sự cố.

Nội dung quản lý thực hiện theo quy định pháp luật và quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 của Quy định này.

2. Phối hợp với các Sở, ngành Thành phố và cơ quan khác có liên quan trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phát triển bền vững khu vực quản lý hồ Tây.

3. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân ký cam kết bảo vệ môi trường, bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật và thực hiện đúng các quy định về trật tự xây dựng, trật tự đô thị, quy định về quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ.

4. Tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, khiếu nại, tố cáo về công tác quản lý, khai thác, sử dụng hồ Tây. Những trường hợp vượt thẩm quyền giải quyết, có trách nhiệm báo cáo kịp thời hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền của Thành phố giải quyết.

5. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành định kỳ kiểm tra giám sát và xử lý các vi phạm nội dung quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

6. Chủ trì, xây dựng cơ chế quản lý thu, chi các khoản phí, lệ phí và các khoản thu hợp pháp khác (nếu có) đối với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ có sử dụng, khai thác mặt nước hồ, lòng hồ, không gian hồ Tây và hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các phường liên quan

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc quản lý hồ Tây.

2. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, dịch vụ, các hộ gia đình, công dân trên địa bàn chấp hành các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố; kịp thời phát hiện, xử lý những sự cố, tác động gây ảnh hưởng xấu tới môi trường khu vực quản lý hồ Tây theo thẩm quyền.

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố

1. Sở Xây dựng

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc vận hành cửa điều tiết, quản lý mực nước hồ và hệ thống thoát nước xung quanh hồ theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố phục vụ tiêu thoát nước chung của Thành phố và cảnh quan khu vực quản lý hồ Tây.

b) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc quản lý hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi quản lý hồ Tây.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc quản lý, đánh giá chất lượng nước hồ Tây, các biện pháp đảm bảo chất lượng môi trường và phát triển bền vững khu vực quản lý hồ Tây;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ, các Sở, ngành Thành phố kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc khai thác, sử dụng và quản lý phát triển bền vững khu vực quản lý hồ Tây.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ xác định các chủng loại thủy sản được phép nuôi trồng; thủy sản cần hạn chế khai thác, đánh bắt và sản lượng khai thác thủy sản thích hợp tại hồ Tây nhằm mục đích cân bằng môi trường hệ sinh thái hồ Tây.

4. Sở Giao thông vận tải

a) Có trách nhiệm quản lý nhà nước về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo phân cấp trong phạm vi quản lý hồ Tây; phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc thỏa thuận lắp đặt sà nôi, cầu nôi trên hồ ...;

b) Chủ trì tổ chức giao thông tại các tuyến đường, phố trong phạm vi quản lý hồ Tây; Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc bảo trì, duy tu kết cấu hạ tầng giao thông trong phạm vi quản lý hồ Tây.

5. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

a) Quản lý nhà nước về quy hoạch, kiến trúc theo quy hoạch được duyệt;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc thỏa thuận vị trí lắp đặt sà nôi, cầu nôi và sử dụng không gian mặt hồ phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí đảm bảo cảnh quan khu vực quản lý hồ Tây;

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ thực hiện quy hoạch các bến thuyền và tuyến du lịch thủy đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Cấp phép các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, lễ hội truyền thống cấp Trung ương, cấp Thành phố; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh các hoạt động thể thao đối với các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định;

b) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ: Thỏa thuận, cấp phép, nhằm tránh chồng chéo về thời gian, địa điểm diễn ra các hoạt động; quản lý khai thác, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao trong khu vực quản lý hồ Tây;

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ xây dựng các đề án, kế hoạch khai thác hồ Tây phục vụ quản lý, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa và phát triển những lễ hội truyền thống trong khu vực.

7. Sở Du lịch

a) Cấp phép các hoạt động du lịch; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh các hoạt động du lịch, dịch vụ theo quy định;

b) Tuyên truyền nâng cao ý thức của các tổ chức, cá nhân, khách du lịch trong việc bảo vệ và phát triển bền vững khu vực quản lý hồ Tây;

c) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ: thỏa thuận, cấp phép, nhằm tránh chồng chéo về thời gian, địa điểm du lịch trong khu vực quản lý hồ Tây;

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ xây dựng các đề án, kế hoạch khai thác hồ Tây phục vụ cho du lịch, vui chơi, giải trí trong khu vực quản lý hồ Tây.

8. Công an Thành phố

Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ và các Sở, ngành Thành phố có liên quan đảm bảo về an ninh trật tự đối với các hoạt động chính trị, đối ngoại, văn hóa, thể dục thể thao ... của Trung ương và Thành phố tại khu vực quản lý hồ Tây.

Chỉ đạo Công an quận Tây Hồ thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, trật tự đô thị, phòng chống tệ nạn xã hội tại khu vực quản lý hồ Tây.

9. Sở Tài chính

Phối hợp Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ trong việc xây dựng cơ chế quản lý, thu, chi các khoản phí, lệ phí và các khoản thu hợp pháp khác (nếu có) đối với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ có sử dụng, khai thác mặt hồ, lòng hồ, không gian hồ Tây và hệ thống hạ tầng xung quanh hồ.

10. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố khác có liên quan

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ngành Thành phố có liên quan có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong và ngoài phạm vi quản lý hồ Tây thực hiện đúng các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ định kỳ kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng và quản lý khu vực quản lý hồ Tây và giải quyết các vấn đề có liên quan đến quản lý, đảm bảo môi trường và sự phát triển bền vững của hồ Tây.

Điều 17. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình

1. Mọi tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khi tham gia các hoạt động sinh hoạt, đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, văn hóa, thể thao ... trong và ngoài phạm vi quản lý hồ Tây phải chấp hành Quy định này; có trách nhiệm bảo vệ môi trường, cảnh quan môi trường, bảo vệ vệ thống hạ tầng kỹ, thực hiện bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng của Thành phố trong phạm vi quản lý hồ Tây và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân có hoạt động làm phát sinh chất thải phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng để hạn chế thấp nhất lượng chất thải phải tiêu hủy, thải bỏ; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường, thực hiện tốt việc quản lý chất thải.

3. Mọi tổ chức, cá nhân, trong quá trình tham gia hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng hồ Tây có trách nhiệm phát hiện, báo cáo kịp thời với cơ quan quản lý những nguyên nhân, sự cố, ảnh hưởng tác động xấu tới chất lượng môi trường nước, không khí và cảnh quan khu vực quản lý hồ Tây, những hành vi vi phạm các quy định quản lý, khai thác hồ Tây để có biện pháp khắc phục, xử lý.

4. Các tổ chức, đơn vị, các hộ gia đình, cá nhân trong khu vực quản lý hồ Tây có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, đổ rác, chất thải đúng nơi quy định, không để vật nuôi gây mất

vệ sinh công cộng, có trách nhiệm tích cực tham gia các hoạt động thân thiện môi trường, ngăn ngừa và phòng chống ô nhiễm môi trường, giữ gìn cảnh quan khu vực quản lý hồ Tây do chính quyền và các đoàn thể, tổ chức của địa phương phát động.

Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị duy tu, duy trì hạ tầng kỹ thuật

1. Quản lý duy trì, sửa chữa và vận hành tuân thủ quy trình kỹ thuật chuyên ngành đảm bảo vận hành an toàn.
2. Hàng năm lập kế hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp và duy tu, duy trì các hạng mục sự nghiệp công như trên theo quy định.
3. Thường xuyên kiểm tra, bảo vệ các công trình hạ tầng, chống lấn chiếm, hư hỏng và sử dụng không đúng mục đích.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Mọi hoạt động vi phạm Quy định quản lý và khai thác hồ Tây khi bị phát hiện đều phải bị xử lý của chính quyền các cấp, của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Mọi hành vi vi phạm pháp luật, làm trái quy định này, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.
3. Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ kiểm tra, xử lý hành chính các vi phạm của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; các Sở ngành Thành phố liên quan xử lý vi phạm theo nhiệm vụ được giao tại Quy định này và pháp luật hiện hành.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Thành phố liên quan triển khai thực hiện Quy định này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện.
2. Các Sở, ngành Thành phố liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ xây dựng chương trình, kế hoạch theo ngành, lĩnh vực để triển khai thực hiện Quy định này phù hợp với tình hình thực tế của ngành, lĩnh vực, địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tây Hồ và các phường xung quanh hồ phối hợp tuyên truyền, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 21. Điều khoản chuyển tiếp, thi hành

Để đảm bảo tính ổn định, liên tục trong công tác quản lý, duy tu hạ tầng kỹ thuật trong khu vực phạm vi quản lý hồ Tây; các Sở, ngành Thành phố sẽ tiếp tục tổ chức thực hiện đến khi hoàn thành công tác bàn giao cho Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những nội dung cần phải điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp, các tổ chức, cá nhân, Sở, ngành Thành phố phản ánh về Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

**DANH MỤC KINH DOANH DỊCH VỤ VĂN HÓA, THỂ THAO,
DU LỊCH VÀ VUI CHƠI GIẢI TRÍ TRÊN KHU VỰC QUẢN LÝ HỒ TÂY**
(Kèm theo Quy định quản lý và khai thác hồ Tây)

1. Kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch bằng phương tiện thủy: thuyền, cano, mô tô nước, xe đạp nước ... (không lưu trú qua đêm).
2. Kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và nghệ thuật biểu diễn.
3. Kinh doanh sân tập golf trên mặt nước.
4. Hoạt động bơi thuyền, ca nô, xe đạp nước, lướt ván, ván buồm.
5. Tổ chức các lễ hội truyền thống, các giải đua thuyền.
6. Hoạt động bơi, lặn.
7. Xe điện bánh lốp, xe đạp, xích lô du lịch trên các tuyến đường dạo xung quanh hồ Tây.
8. Biểu diễn nhạc nước.
9. Kinh khí cầu.
10. Bay dù lượn.